

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 129/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị L**, sinh năm: 1955.

Địa chỉ: **ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.**

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:

Ông **Nguyễn Minh B**, sinh năm: 1981. Địa chỉ: **ấp K, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.**

Ông **Đỗ Hiệp P**, sinh năm: 1995. Địa chỉ: **ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**

- Bị đơn: Bà **Phan Thị Kim T**, sinh năm 1979.

ĐKTT: **Số F N, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Hiện đang sinh sống: **ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Khúc S**, sinh năm: 1981.

ĐKTT: **Số F N, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Hiện đang sinh sống: **ấp L, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà **Phan Thị Kim T** và ông **Khúc S** có nghĩa vụ liên đới trả cho bà **Phạm Thị L** số tiền là 443.000.000 (Bốn trăm bốn mươi ba triệu) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi

hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà **Phan Thị Kim T** và ông **Khúc S** liên đới chịu án phí là 5.430.000 (Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng.

Bà **Phạm Thị L** tự nguyện chịu án phí là 5.430.000 (Năm triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng. Do bà **L** là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Ngọc Ánh